TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **50**/2019/HS-ST
Ngày: 05-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Hồng Thạnh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Quang Chung**.

2. Ông **Lê Dũng Phương**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Minh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Hữu Huỳnh** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2019/QĐXXST–HS ngày 24 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Trần Đình H - sinh năm: 1965 tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Ấp 2, PL, huyện TP, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc Kinh; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Đình D (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y (đã chết); Vợ: Đoàn Thị V, sinh năm 1968, hiện ở xã PL, huyện TP, ĐN; Có 4 người con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1998; Anh chị em ruột: 04 người, bị cáo là thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/01/2018 đến ngày 21/01/2018. Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 28/02/2019 *(có mặt)*.

2. Nguyễn Văn T - sinh năm: 1976 tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Ấp 5, xã PL, huyện TP, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn T, sinh năm 1947 và bà Trịnh Thị Đ, sinh năm 1957, hiện ở thị trấn TP, TP, ĐN; Vợ: Võ Thị H, sinh năm 1985, hiện ở PL, huyện TP, tỉnh ĐN; Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013; Anh chị em ruột: 07 người, bị cáo là thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tạm giữ, từ ngày 18/01/2018 đến ngày 21/01/2018. Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 28/02/2019*(có mặt)*.

3. Nguyễn Văn P (tên gọi khác: Tèo) – sinh năm: 1984 tại Đồng Nai Nơi cư trú: Ấp 2, xã PL, huyện TP, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1961, hiện ở xã PL, huyện TP, tỉnh ĐN. Vợ: Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1989, hiện ở PL, TP, ĐN. Có 01 người con, sinh năm 2015. Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 18/01/2018 đến ngày 21/01/2018. Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 28/02/2019 *(có mặt)*.

4. Phạm H - sinh năm: 1964 tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Ấp 5, xã PL, huyện TP, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn D (đã chết) và bà Võ Thị Đ(đã chết); Vợ: Nguyễn Thị X, sinh năm 1954, hiện ở xã PL, huyện TP, ĐN; Có 08 người con, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1999; Anh chị em ruột: 04 người, bị cáo là thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 18/01/2018 đến ngày 21/01/2018. Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 28/02/2019 *(có mặt)*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Minh Q, sinh năm 1978 *(vắng mặt)*.

Địa chỉ: Ấp 3, xã PL, huyện TP, tỉnh ĐN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ ngày 18/01/2018, tại quán nước của ông Lê Minh Q ở ấp 3, xã PL, huyện TP, tỉnh ĐN. Lực lượng công an huyện Tân Phú đã bắt quả tang 04 đối tượng gồm: Trần Đình H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn P, Phạm H đang đánh bạc trái phép dưới hình thức cá cược xóc đĩa được thua bằng tiền.

Thu giữ: Trên chiếu bạc đánh xóc đĩa số tiền 27.471.000 đồng, 01 bàn nhựa và 05 ghế nhựa; 01 bộ lắc xóc đĩa gồm 01 dĩa sứ, 01 chén sứ, 04 quân vị hình tròn được cắt ra từ lá bài tú lơ khơ.

Thu giữ trên người các đối tượng: Nguyễn Văn P số tiền 4.000.000 đồng và 01 điện thoại di động; Trần Đình H số tiền 3.200.000 đồng và 01 điện thoại di động, Phạm H số tiền 1.000.000 đồng và 01 điện thoại di động, Nguyễn Văn T số tiền 382.000 đồng và 01 điện thoại di động. Ngoài ra còn thu giữ: 07 xe mô tô các loại.

Qua điều tra làm rõ: Lê Minh Q mở quán nước tại nhà của mình ở ấp 3 PL, TP, ĐN. Vào khoảng 21 giờ ngày 18/01/2018, tại quán nước nhà Q có một số người khách ngồi uống nước. Khi đang uống nước thì có một người khách lạ (Q không biết tên, tuổi, địa chỉ) đến uống nước và xin Q cho mượn chỗ ngồi để chơi bài cho vui và được Q đồng ý. Sau khi mang nước, thuốc ra cho khách thì

Q đi vào trong nhà làm việc. Người khách này lấy công cụ dùng xóc đĩa gồm 01 dĩa sứ, 01 chén sứ, 04 con vị hình tròn được cắt từ lá bài tú lơ khơ có hai mặt khác nhau và rủ những người khách trong quán đánh bài xóc đĩa được thua bằng tiền.

Hình thức xóc đĩa: Người làm cái bỏ 04 con vị hình tròn, mỗi con vị quy định 2 mặt là mặt xấp và mặt ngửa vào 01 dĩa sứ, úp chén sứ lên, sau đó xóc đĩa. Khi xóc đĩa xong, người đánh bạc cá cược đặt tiền cược, theo quy định đặt tiền cược phía bên trái người làm cái là cược lẻ, đặt tiền cược phía bên phải người làm cái là cược chẵn. Việc tính chẵn lẻ như sau: Khi mở chén ra nếu 4 con vị đều sấp, hoặc 2 con vị sấp và 2 con vị ngửa hoặc 4 con vị ngửa thì ra kết quả chẵn. Khi mở chén ra nếu 1 con vị sấp, 3 con vị ngửa hoặc 3 con vị sấp, 1 con vị ngửa thì ra kết quả lẻ. Người chơi đánh bạc tùy theo suy nghĩ của mình mà cá cược chẵn hoặc cá cược lẻ. Số tiền đặt cược của người chơi đánh bạc thấp nhất là 50.000 đồng/01ván. Người đặc cược thắng thì nhà cái trả tiền thắng cược. Người đặt cược thua thì nhà cái lấy tiền thua cược. Trong khi Trần Đình H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn P, Phạm H và 02 người khác nữa cùng người làm cái (đã chạy thoát khi công an ập vào bắt quả tang) đang đánh bạc thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nói ở trên.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận:

Trần Đình H khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 18/01/2018, H đến uống nước tại quán của Q thì thấy có sòng bạc xóc đĩa được thua bằng tiền nên vào tham gia chơi đánh bạc. Khi đi H mang theo 3.500.000 đồng và dùng 300.000 đồng vào việc đánh bạc. Mỗi ván đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị lực lượng công an huyện Tân Phú bắt quả tang.

Nguyễn Văn T khai nhận: Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 18/01/2018, sau khi đi chơi về và ghé vào quán nước của anh Q mua thuốc lá thì thấy có sòng bạc xóc đĩa được thua bằng tiền nên vào tham gia chơi đánh bạc. Khi đi T mang theo 352.000 đồng, mua thuốc lá hết 20.000 đồng còn lại 332.000 đồng dùng vào việc đánh bạc. Mỗi ván T đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị lực lượng công an huyện Tân Phú bắt qủa tang.

Nguyễn Văn P khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 18/01/2018, P đến quán nước của anh Q để trả nợ cho Q và em của Q. Khi tới quán thì thấy có sòng bạc xóc đĩa được thua bằng tiền nên P vào tham gia chơi đánh bạc. Khi đi P mang theo 4.100.000 đồng và dùng số tiền 1.100.000 đồng vào việc đánh bạc. P đặt cược 100.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị lực lượng công an huyện Tân Phú bắt qủa tang.

Phạm H khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 18/01/2018, H đến quán nước của anh Q để uống nước thì thấy có sòng bạc xóc đĩa được thua bằng tiền nên H vào tham gia chơi đánh bạc. Khi đi H mang theo 1.700.000 đồng dùng số tiền này vào việc đánh bạc. H đặt cược từ 50.000 đồng/01 ván 100.000 đồng/01

ván. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị lực lượng công an huyện Tân Phú bắt quả tang.

Về số tiền dùng vào việc đánh bạc: Đây là hình thức nhiều người đánh bạc với nhau. Căn cứ Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân nhân tối cao thì số tiền dùng vào việc đánh bạc của là tổng số tiền thu trên chiếu bạc là 27.471.000 đồng và số tiền thu trên người của Nguyễn Văn P là 1.000.000 đồng, Phạm H là 1.000.000 đồng, Nguyễn Văn T là 382.000 đồng đã và sẽ dùng vào việc đánh bạc. Tổng cộng là 29.853.000 đồng.

Cáo trạng số 50/CT-VKSTP-ĐN ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Trần Đình H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn P, Phạm H về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú thực hiện quyền công tố đã luận tội, tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị áp dụng các khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2, Điều 51 cho bị cáo P; Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt các bị cáo:

Trần Đình H từ 20 (hai mươi) triệu đồng đến 30 (ba mươi) triệu đồng.

Nguyễn Văn T từ 20 (hai mươi) triệu đồng đến 30 (ba mươi) triệu đồng.

Nguyễn Văn P từ 20 (hai mươi) triệu đồng đến 30 (ba mươi) triệu đồng.

Phạm H từ 20 (hai mươi) triệu đồng đến 30 (ba mươi) triệu đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 29.853.000đ tiền thu tại chiếu bạc, thu trên người các đối tượng đã và sẽ dùng vào việc đánh bạc;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bàn nhựa; 05 ghế nhựa; 01 bộ lắc xóc đĩa gồm 01 dĩa sứ, 01 chén sứ, 04 quân vị hình tròn được cắt ra từ lá bài tú lơ khơ vì không còn giá trị sử dụng.

- Tiếp tục giao Cơ quan Cảnh sát điều tra bảo quản 05 xe mô tô các loại (có danh sách kèm theo) khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Các bị cáo Trần Đình H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn P, Phạm H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Các bị cáo không tranh luận cũng không bào chữa cho hành vi của mình. Các bị cáo ăn năn hối cãi và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai của anh Lê Minh Q: Lúc đầu Q khai nhận việc cho người đàn ông lạ mặt mượn địa điểm để chơi xóc dĩa được thua bằng tiền. Tuy nhiên các lời khai sau, Q khai người đàn ông lạ mặt xin Q cho ngồi chơi đánh bài bằng hình thức "câu cá" uống nước cho vui hoặc ngồi chơi chút cho vui. Khi các bị

cáo và người đàn ông lạ mặt đánh bạc thì Q không biết vì Q làm việc riêng trong nhà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của những người khác và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

[2.1] Vào lúc 22 giờ ngày 18/01/2018, tại quán nước của anh Lê Minh Q ở ấp 3, xã Phú Lộc. Công an huyện Tân Phú tiến hành bắt quả tang các bị cáo Trần Đình H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn P, Phạm H đang đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc và thu giữ tại chiếu bạc là 29.853.000 đồng.

Hình thức đánh bạc của các bị cáo thuộc trường hợp nhiều người cùng đánh bạc với nhau được hướng dẫn tại điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án tối cao:

"4. Khi xác định tiền, giá trị hiện vật dùng đánh bạc cần phân biệt:

a) Trường hợp nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhau thì việc xác định tiền, giá trị hiện vật dùng đánh bạc đối với từng người đánh bạc là tổng số tiền, giá trị hiện vật của những người cùng đánh bạc được hướng dẫn tại khoản 3 Điều này;"

Tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án tối cao quy định như sau:

"3. Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc" bao gồm:

a) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc thu giữ được trực tiếp tại chiếu bạc;

b) Tiền hoặc hiện vật thu giữ được trong người các con bạc mà có căn cứ xác định đã được hoặc sẽ được dùng đánh bạc;

c) Tiền hoặc hiện vật thu giữ ở những nơi khác mà có đủ căn cứ xác định đã được hoặc sẽ được dùng đánh bạc."

Như vậy, tổng số tiền thu tại chiếu bạc và thu giữ trong người các bị cáo có căn cứ xác định sẽ dùng vào việc đánh bạc là 29.853.000đ và tất cả những người tham gia đánh bạc đều phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền nói trên.

[2.2] Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó các bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[2.3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Đặc biệt, trong thời điểm hiện nay, tệ nạn cờ bạc diễn ra ngày càng phức tạp và là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các nhóm tội phạm khác. Vì vậy để giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội cần thiết phải xét xử và áp dụng cho các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo P có ông nội là liệt sỹ là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3.3] Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

[4] Xét thấy các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 35 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[5] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành. Tuy nhiên, xét mức độ, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của các bị cáo H, P là nhiều hơn các bị cáo H, T nên mức hình phạt của hai bị cáo này phải cao hơn các bị cáo H, T.

[6] Về các biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với số tiền 29.853.000đ, đây là tiền thu tại chiếu bạc, thu trên người các đối tượng đã, sẽ dùng vào việc đánh bạc. Xét thấy số tiền này liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6.2] Đối với 01 bàn nhựa và 05 ghế nhựa; 01 bộ lắc xốc dĩa gồm 01 dĩa sứ, 01 chén sứ, 04 quân vị hình tròn được cắt ra từ lá bài tú lơ khơ. Xét thấy, các vật dụng trên có liên quan đến việc phạm tội nhưng do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6.3] Đối với tiền, tài sản thu giữ trên người các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không sử dụng vào mục đích đánh bạc, cụ thể: Nguyễn Văn P số tiền 3.000.000 đồng, 02 điện thoại di động và 01 xe mô tô biển số 60S5-3581; Trần Đình H số tiền 3.200.000 đồng, 01 điện thoại di động, 01 xe mô tô biển số 35F6-3463; Phạm H 01 điện thoại di động và 01 xe mô tô biển số 60B3-22217; Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động, 01 xe mô tô biển số 60T9-4609; Lê Minh Q số tiền 3.725.000 đồng, 01 điện thoại di động. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chủ sở hữu. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6.4] Thời điểm bắt người phạm tội quả tang, Công an huyện Tân Phú thu giữ 07 xe mô tô các loại, làm rõ nguồn gốc 02 xe mô tô (xe biển số 60S5-3581; 60T9-4609) đã trao trả cho chủ sở hữu. Còn lại 05 xe mô tô chưa làm rõ nguồn gốc (xe biển số 35F6-3463, 60B3-22217, 60L8-6894, 60C1-082.74, 50L1-8410) tiếp tục giao Cơ quan Cảnh sát điều tra quản lý, khi nào làm rõ xử lý sau.

[7] Đối với lời khai của Lê Minh Q cho mượn địa điểm tổ chức đánh bạc. Lúc đầu Q khai nhận việc cho người đàn ông lạ mặt mượn địa điểm để chơi sóc dĩa được thua bằng tiền. Tuy nhiên các lời khai sau, Q khai người đàn ông lạ mặt xin Q cho ngồi chơi đánh bài bằng hình thức "câu cá" uống nước cho vui hoặc ngồi chơi chút cho vui. Khi các bị cáo và người đàn ông lạ mặt đánh bạc thì Q không biết vì Q làm việc riêng trong nhà. Ngoài lời khai của Q thì không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh vai trò của Q. Mặc khác hiện nay chưa xác minh được nhân thân, lai lịch người đàn ông mượn địa điểm của Q để đánh bạc. Do đó chưa đủ căn cứ buộc tội đối với Lê Minh Q với vai trò đồng phạm.

[8] Đối với người thanh niên mượn địa điểm của Q để tổ chức đánh bạc và 02 đối tượng cùng tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền nhưng trong quá trình bắt người phạm tội quả tang đã chạy thoát, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự cho các bị cáo. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo P.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Đình H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn P, Phạm H phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn P 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng).

- Bị cáo Phạm H 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng).

- Bị cáo Trần Đình H 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

- Bị cáo Nguyễn Văn T 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng các điểm a, khoản 1 Điều 46; điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công số tiền 29.853.000đ theo biên lai thu tiền số 0003398 ngày 13/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bàn nhựa và 05 ghế nhựa; 01 bộ lắc xốc dĩa gồm 01 dĩa sứ, 01 chén sứ, 04 quân vị hình tròn được cắt ra từ lá bài tú lơ khơ.

(Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/6/2019)

Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Đình H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn P, Phạm H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, người bị hại; người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phan Hồng Thạnh